

Bản án số: 369/2026/HS-ST
Ngày: 28/7/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Trung Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Đình Tiến

2. Ông Bùi Quang Vinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 422/2026/TLST-HS ngày 25/6/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 513/2026/QĐXXST-HS ngày 16/7/2026, đối với bị cáo:

Lý Phước Thanh S; sinh ngày: 16/4/1999 tại Khánh Hòa; hộ khẩu thường trú: TDP L, phường C, tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Nhân viên; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Phước Đ và bà Hồ Thị L; chưa có vợ con; tiền án: Bản án số 37/2026/HS-PT ngày 15/01/2026, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo chưa chấp hành hình phạt tù; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày: 13/3/2026. (Có mặt)

Bị hại: Viện thẩm mỹ quốc tế T, địa chỉ: Số G T, phường N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Ngọc Nam V, sinh năm 2000, địa chỉ: A Chung cư G, đường số C, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lương Phan Phước K, sinh năm 1995, địa chỉ: 1 L, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 06/3/2026, Lý Phước Thanh S là nhân viên thử việc tại Viện

thẩm mỹ quốc tế T tại số G T, phường N, Thành phố Hồ Chí Minh khi đang làm việc trong phòng thì phát hiện có 01 túi đựng máy ảnh, bên trong có 01 máy ảnh hiệu Canon R50 màu đen kèm Lens 18-45mm. Lúc này, S đã lén lút lấy trộm máy ảnh bỏ vào túi vải màu đen của S và đi bộ ra về. Sau đó, S xin nghỉ việc và chặn liên lạc với quản lý nhân viên của T. Đến khoảng 19 giờ 10 phút ngày 07/3/2026, S đem máy ảnh lấy cắp được đến cửa hàng thu mua đồ cũ tại số A L, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh bán cho ông Lương Phan Phước K với giá 14.300.000 đồng, thanh toán bằng hình thức chuyển khoản qua ví Momo số điện thoại 0835469468 đứng tên Lý Phước Thanh S. Số tiền bán máy ảnh, S dùng 8.000.000 đồng để mua xe máy hiệu Exciter biển số 49D1-340.17 của 01 người không rõ lai lịch và tiêu xài cá nhân hết. (BL: 165 - 167)

Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 07/3/2026, ông Phạm Ngọc Nam V phát hiện tại tầng 5 Viện thẩm mỹ quốc tế T tại số G T, phường N, Thành phố Hồ Chí Minh bị mất trộm 01 máy ảnh hiệu Canon R50 cùng Lens 18-45mm, màu đen. Kiểm tra camera tại phòng làm việc, ông V phát hiện Lý Phước Thanh S có hành vi lén lút lấy trộm chiếc máy chụp ảnh trên. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 08/3/2026, ông V phát hiện S đang đứng tại đầu hẻm C Đ, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh nên cùng người dân đưa S về trụ sở Công an phường V, Thành phố Hồ Chí Minh để làm việc. Sau đó, Công an phường V chuyển hồ sơ vụ việc đến Công an phường N để xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 09/3/2026, Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc máy ảnh hiệu Canon R50 màu đen kèm Lens 18-45mm tại cửa hàng thu mua đồ cũ tại số A L, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh do ông Lương Phan Phước K giao nộp. Ông K khai nhận khi mua máy ảnh do Lý Phước Thanh S1 bán không biết rõ đây là tài sản do S1 thực hiện hành vi phạm tội mà có, do đó Cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là có căn cứ.

Tại Cơ quan điều tra, Lý Phước Thanh S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Phù hợp với những tài liệu chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu giữ có trong hồ sơ vụ án. (BL: 165 - 167)

Tại kết luận định giá tài sản số 05/KL/HĐĐGTS ngày 15/4/2026 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự phường N, Ủy ban nhân dân phường N, kết luận: Máy chụp ảnh hiệu Canon, Model Canon EOS R50, ống kính (lens) 18-45mm, số seri 338072026149, xuất xứ Đài Loan, tình trạng đã qua sử dụng thời điểm định giá ngày 06/3/2026 trị giá 15.666.667 đồng. (BL: 170, 171)

Vật chứng vụ án:

- 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter màu xanh, biển số 49D1-340.17, số máy G4D4E-200631, số khung RLCUG0610GY187726, đã qua sử dụng. Qua xác minh, xe máy trên do bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1981, nơi thương trú: Thôn Đ, xã C, thành phố Hải Phòng) đứng tên chủ sở hữu. Hiện bà H không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không rõ. Cơ quan điều tra đã ra Thông báo về việc tìm chủ phương tiện trên nhưng chưa có kết quả. (BL: 183, 186, 187);

- 01 túi bằng vải màu đen OLERISTER có quai đeo chéo;

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi A5 màu đen, bị vỡ màn hình góc phải, đã qua sử dụng.

Về yêu cầu dân sự: Ông Phạm Ngọc Nam V được Viện thẩm mỹ quốc tế T ủy

quyền tham gia giải quyết vụ án đã nhận lại 01 máy ảnh hiệu Canon EOS R50 màu đen cùng Lens 18-45mm bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường gì khác; Người liên quan ông Lương Phan Phước K không yêu cầu Lý Phước Thanh S bồi thường số tiền 14.300.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 97/CT-VKSHCM-KV ngày 22/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 truy tố bị cáo Lý Phước Thanh S về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Lý Phước Thanh S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lương Phan Phước K khai khi bán máy ảnh, bị cáo nói là tài sản cá nhân. Anh đã mua với giá sát với giá thị trường. Về yêu cầu bồi thường thì anh xét thấy hoàn cảnh bị cáo khó khăn nên không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Phước Thanh S phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, cùng tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề xử phạt bị cáo từ 01 Năm 06 tháng đến 02 năm tù, tổng hợp hình phạt với bản án trước, hình phạt chung từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù.

Về phần dân sự: Bị hại Viện thẩm mỹ quốc tế T đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường; người liên quan ông Lương Phan Phước K không yêu cầu bị cáo bồi thường; vật chứng: 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter màu xanh, biển số 49D1-340.17, số máy G4D4E-200631, số khung RLCUG0610GY187726, hiện không rõ chủ sở hữu, cần thông báo tìm chủ sở hữu, nếu không tìm được thì tịch thu sung quỹ nhà nước; 01 điện thoại di động hiệu Redmi A5 màu đen, bị vỡ màn hình góc phải không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo; 01 túi bằng vải màu đen OLERISTER có quai đeo chéo không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo Lý Phước Thanh S không tranh luận, bào chữa. Bị cáo Lý Phước Thanh S nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lý Phước Thanh S phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, phiếu chuyển nguồn tin về tội phạm, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được,

có căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản. Tài sản chiếm đoạt của bị hại Viện thẩm mỹ quốc tế T là 01 máy ảnh hiệu Canon EOS R50 màu đen cùng Lens 18-45mm trị giá 15.666.667 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Lý Phước Thanh S đã phạm “Tội trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì động cơ vụ lợi, bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật. Về nhân thân, bị cáo đã bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản với hành vi tương tự trong vụ án này, chưa chấp hành hình phạt lại tiếp tục phạm tội, thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và nêu gương phòng ngừa chung. Do bị cáo bị xử phạt trong bản án mới nên cần áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của hai bản án.

[3] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy hoàn cảnh của bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Bị hại Viện thẩm mỹ quốc tế T đã nhận lại được tài sản, không có yêu cầu bồi thường; người liên quan ông Lương Phan Phước K không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 14.300.000 đồng, nên ghi nhận.

- 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter màu xanh, biển số 49D1-340.17, số máy G4D4E-200631, số khung RLCUG0610GY187726, hiện không rõ chủ sở hữu, cần thông báo tìm chủ sở hữu, nếu không tìm được thì tịch thu sung quỹ nhà nước

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi A5 màu đen, bị vỡ màn hình góc phải không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo;

- 01 túi bằng vải màu đen OLERISTER có quai đeo chéo không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017, năm 2025, xử phạt bị cáo Lý Phước Thanh S 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, về “Tội trộm cắp tài sản”.

Tổng hợp với hình phạt 09 (Chín) tháng tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số

37/2026/HS-PT ngày 15/01/2026 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Lý Phước Thanh S phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/3/2026.

Tiếp tục tạm giam Lý Phước Thanh S để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

+ Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của xe máy hiệu Yamaha Exciter màu xanh, biển số 49D1-340.17, số máy G4D4E-200631, số khung RLCUG0610GY187726, đã qua sử dụng. Hết thời hạn 01 năm mà không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

+ Trả cho bị cáo Lý Phước Thanh S: 01 điện thoại di động hiệu Redmi A5, màu đen, bị vỡ màn hình góc phải, đã qua sử dụng.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 túi bằng vải màu đen OLERISTER có quai đeo chéo.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số C5928/LNK-VPCQCSĐT ngày 02/5/2026 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 11/6/2026 tại Kho vật chứng Phân trại tạm giam Bình Thới (cơ sở 1) PC11A thuộc Trại tạm giam Chí Hòa Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, bị cáo Lý Phước Thanh S chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án. Riêng bị hại vắng mặt, thời gian kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- | | |
|---|-----|
| - VKSND TP.HCM; | (1) |
| - VKSND khu vực 1 - TP.HCM; | (3) |
| - TAND TP.HCM; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - Trại tạm giam Chí Hòa - Công an TP.HCM; | (2) |
| - Cơ quan THA-HS có thẩm quyền; | (4) |
| - Phòng PV06-CA TP.HCM; | (1) |
| - Phòng THADS khu vực 1 - TP.HCM; | (1) |
| - Công an TP.HCM; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Sở tư pháp; | (1) |
| - Đường sự | (3) |
| - Lưu: VP, hồ sơ./. (P/25) | (5) |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tôn Trung Tuấn